

Tâm tư con sói già



Nguyễn thái Hai

Tôi vĩnh viễn xa cha mẹ năm 1946 sống với chú với câu “*mẹ đứt ruột phải để con ở lại*” khi bà lên ghe bầu từ Phan Rí về Nghệ An và câu *nhân bất học bất tri lý* lời ba bảo (1942), khi đang học lớp ba và hiểu vì không chịu được lạnh Dalat ông phải gởi tôi ở trọ nhà bạn ông ở Nha Trang. 1948 may nhờ một cô giáo đã xin cho tôi vào học trường Adran với học bạ giả và giấy khai sinh sụt bốn tuổi. Tôi đã nhảy hai lớp và chuyển từ chương trình Việt qua Pháp lại phải giúp chú làm vườn. Vào đời với những ân tình nhỏ bé, những lời khuyên khích thân thương của bá tánh Dalat tôi mới hiểu cái đau đớn tột cùng quỵn nhuyễn với tình thương của song thân và sự kỳ bí của tình mẫu tử: tôi rất thích đến nhà người bạn mẹ tôi chỉ để được nghe tiếng *con* từ bà, người phụ nữ thứ hai dùng từ này với tôi. Không người hướng dẫn phải lấy câu thơ của Corneille và cái chết của con sói già của Alfred deVigny làm kim chỉ nam để tiến thân.

À vaincre sans péril on triomphe sans gloire,

(cuộc đấu tranh nào không gian nan thắng lợi chẳng vẻ vang), và

*Gémir, pleurer, prier c'est également lâche
Fais énergiquement ta longue et lourde tâche*

*Dans là voie où le Sort a voulu t'appeler
Puis après, comme moi, souffre et meurs sans parler.*

“Than, khóc, cầu xin, đều hèn nhất,
Theo Định mệnh, hãy can đảm hoàn tất.
Cái sứ mạng nặng nề được giao phó,

Rồi như ta, đau khổ dẫu chết chẳng hé môi”

Nhờ bảy năm làm vườn, qua chuyện trò với các bà con tôi hiểu nguồn gốc, sự phát triển ngành trồng rau, và nhân sinh quan của ba tôi: sống quang minh chính đại, ơn trả nghĩa đền, và đã thành nhân trong khuôn khổ đó. Nhờ cuốn sách *Dalat thành phố cao nguyên* do chánh quyền Dalat xuất bản kỷ niệm 100 năm xây dựng Dalat, tôi biết được những điều thật đặc biệt mà thiên nhiên đã phú cho Dalat và nhất là họ nghĩ rằng nguồn gốc ngành trồng rau Dalat là do Pháp hay do ông Hoàng trọng Phu đem người Hà Đông vào năm 1838. Tôi xuất bản (2005) cuốn *Ông Nguyễn thái Hiến và ngành trồng rau Dalat từ 1928 đến 1958*, và 2008 cuốn “*Nguồn gốc ngành trồng rau Dalat*” để chứng minh với những dấu tích địa hình, chiếc xe bánh gỗ dùng trong công tác đập đập sông Lam, chiếc đòn gánh đặc biệt dùng tưới nước do ông Hiến sáng chế, và loại phân xác mắm đã và đang dùng mà cả Pháp lẫn người Hà Đông không làm sao biết được. Sách chỉ biểu tặng

genocide. Still, “she looked at life through rose-colored glasses,” Rosen says, and didn’t reveal all the details of the past.

Rosen wanted to know more. In 2006, she became the volunteer coordinator in the Tampa Bay area for the Shoah Names Recovery Project, an international Web-based effort led by Yad Vashem, the Holocaust research and memorial center in Jerusalem that oversees an expansive database documenting Jews killed under Hitler’s regime.

The names are gathered through volunteers such as Rosen, who meet with survivors, family members or friends to record testimonies about the lives of the deceased victims. In most cases, no official documentation, such as birth certificates or marriage licenses, is available.



Sonia Wasserberg taken in Europe b

recognized in de- than 4 million na biographies have collected; the go document at leas lion Jewish victim Though the effort been under way l cades, the Intern ramped up the gr ability to capture tion and give the access to it.

“Think about it a way to preserve ries for generatio descendants to se

cho một số thư viện, chánh quyền và một số các nhà khảo cứu Dalat. Tôi còn đề nghị chánh quyền quy hoạch trước để bảo tồn khu vực cổ Dalat gồm vườn trồng rau đầu tiên ở Tân Lạc và ấp Xuân An là khu nội thị duy nhất còn nét cổ kính để chỉnh trang thành vườn thực vật và khu du lịch cổ. Các nhà khảo cứu Dalat chỉ dùng một số chi tiết của cuốn sách đầu và im lặng về nguồn gốc ngành trồng rau khi (2008) họ viết cuốn *Địa chí Dalat* do đó tôi viết bài tạp ghi *Dalat và người xưa* với hàm ý vì người Dalat chứ không vì ba tôi.

Năm 2011 khi chữa trị xong bệnh stroke tôi phải chuyển xuống FL để tiếp tục chữa não bộ. Bốn ngày sau khi xuống FL, tờ Tampa Tribune có bài viết người Mỹ đang tìm danh sách những nạn nhân Do thái bị Hitler thiêu sống để lập một nghĩa trang trực tuyến và làm lễ tưởng niệm tù nhân Auschwitz hằng năm vào ngày 27 tháng giêng do Liên Hiệp Quốc bảo trợ giúp tôi hiểu thêm giá trị bài tạp ghi, và gặp hai cuốn *Gương kiên nhẫn và Đông kinh nghĩa thực* (ĐKNT) của Nguyễn hiền Lê viết về những gian nan cực khổ của các nhà khoa học đã trải qua như cô Florence Nightingale đã đóng góp cho sự thành lập hội Hồng thập tự mà với những tiện nghi hiện đại chúng ta không thể tưởng tượng được. Thuộc giòng dõi quý phái Anh cô tình nguyện làm điều dưỡng viên, ngành mà dân chúng đương thời khinh rẻ vô cùng. Sau bao năm phấn đấu để cải thiện tình trạng vệ sinh và săn sóc thương binh trong quân y viện mà có nhiều thương binh vẫn xua đuổi không cho y tá đến gần vì áo quần của y tá hôi hám đầy máu mủ. Gian lao khổ cực đến nỗi ông Henry Dunan, sáng lập viên hội Hồng thập tự đã bảo đáng lẽ ông phải trao danh dự đó cho cô. Cuốn ĐKNT có đoạn nói về thân thể đau thương của tù nhân kháng thuế miền Trung, và nguồn tin trường Quốc Học Huế là trường Trung học VN đầu tiên nhắc tôi nhớ nếu 1948 không có ân tình của người Dalat xưa đời tôi sẽ ra sao, vì trước 1952 muốn lên trung học các

học sinh Dalat phải ra Qui Nhơn học. Các bài báo và các cuốn sách đều đề cập đến những việc cùng thời điểm 1930 đến 1945 với những điểm tương đồng và phương pháp hoạt động. Tuy không trực tiếp đến Dalat nhưng giúp tôi liên kết các nguồn tin rời rạc thành một mảnh lưới liên quan đến Dalat để tôi thêm nghị lực hoàn tất cuốn sách. Nguồn tin cho biết ông Nguyễn đức Thận, bạn thân ba tôi, thơ ký hành chánh tòa Công sứ Dalat là người sáng lập hội Hoan Châu điều mà không ai biết trước khi ông được bổ nhiệm qua Nouvelle Calédonie làm cho Pháp. Điều mà lúc nhỏ chỉ nghe các trường thượng người Nghệ kể lại làm tôi vừa mừng vừa lo. Mừng là nhờ chi tiết đó hiểu được tinh thần làm việc của cả nông dân thường lẫn người đầu đàn Dalat, và lo là nếu không chính được sẽ mang tội cướp công người khác gán cho ba mình. Ta thấy nhiều vận động viên chạy việt giả ngã quy sau khi tới đích, nên sau gần một năm lo âu và săn sóc tôi sức khỏe của vợ chồng chúng tôi đột nhiên suy sụp. Tuy có vài bạn đồng hương Dalat tình nguyện giúp tôi hoàn tất cuốn sách, nhưng bỏ thì thương vương thi bạn, chúng tôi sợ vì luyện tiếc công việc còn dở dang ngày cuối đời vong linh tôi không thoát đi được nên tôi phải cắn răng dứt khoát thu gọn công việc: cứ giữ nguyên bài tạp ghi, dùng tài liệu mới và suy nghĩ mới để gọt ghem chung bài viết thành một cuốn sách trong tình trạng dở dang được sao hay vậy có còn hơn không. Nhưng Trời Phật không phụ kẻ thiện nhân, trong tình trạng tuyệt vọng ngày 7-5-2012 nguồn tin và hình căn nhà tôn dầu hắc rất quý của ông Võ đình Dung đến mà hơn ba năm tìm kiếm không được. Nay không còn đủ sức phổi kiểm hết nên tôi cố giữ nguyên trạng để sau này có dữ kiện.

Dalat ơi Dalat ơi,

Mẹ ơi Mẹ ơi,

Con khắc cốt ghi ơn

nhờ mẹ con đã nên người.

nhưng đành phải cắt đứt duyên tình nửa đường